TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 84/2024/HS-ST Ngày: 25-9-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

C*ác Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tráng A Sủ

2. Ông Khoàng Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà*:** Ông Giàng A Khở - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn V; sinh ngày 16 tháng 12 năm 1985 tại huyện N, tỉnh Điện Biên; Nơi thường trú: Bản H 1, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số Căn cước công dân: 011085006xxx, ngày cấp 15/11/2023, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an. Con ông Lò Văn H1 (đã chết) và bà Thùng Thị K (đã chết); Bị cáo có vợ là Lò Thị Cở và 02 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/5/2012 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên xử phạt 26 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tại bản án số 47/2012/HSST, đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/5/2024, sau đó tạm giam từ ngày 25/5/2024 cho tới nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1994 là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Lèng Văn A, sinh năm 1999; địa chỉ: Bản H 3, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

+ Anh Giàng A C, sinh năm 2007; Người đại diện theo pháp luật: Ông Giàng Nhà Tr, sinh năm 1974 (là bố đẻ); cùng địa chỉ: Bản Kh, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 00 phút, ngày 17/5/2024, tổ công tác Đồn Biên phòng H phối hợp với Công an xã H, huyện N đang làm nhiệm vụ tại bản S, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên, phát hiện Lò Văn V đang một mình điều khiển xe mô tô đi từ hướng xã V về bản S, xã H có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Sau khi nghe tổ công tác giải thích, V đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu xanh, miệng gói được hơ lửa hàn kín, mở bên trong có chứa chất bột màu trắng đục trong tay trái. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, đưa V về Đồn Biên phòng H, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nilon màu xanh, miệng gói được hơ lửa hàn kín, bên trong có chứa các cục chất bột dạng nén màu trắng đục; 01 xe mô tô HONDA, loại xe Wave RSX FI màu xanh đen, biển kiểm soát 27AL-014.68; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Giàng A C.

Quá trình điều tra, Lò Văn V khai nhận: Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 17/5/2024, Lò Văn V mượn xe mô tô biển kiểm soát 27B1-718.88 của anh Lèng Văn A để đi mua ma túy. V điều khiển xe mô tô từ bản H 3, xã H tới bản Kh, xã V, huyện N gặp 01 người đàn ông không quen biết có ma túy bán. Qua trao đổi V đã mua được 01 gói Heroine được gói bằng nilon nilon màu xanh của ông ta với giá 150.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, V điều khiển xe mô tô quay về nhưng đi được một đoạn thì xe bị thủng săm nên đã vào nhà người quen là ông Giàng Nhà Tr ở bản Kh, xã V để mượn xe, ông Tr cho mượn xe mô tô 27AL-014.68 kèm theo 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô của con trai ông Tr là anh Giàng A C (do anh C không có nhà). V để chiếc xe của anh A tại nhà của ông Tr, rồi điều khiển chiếc xe của anh C để về nhà. Đến 23 giờ cùng ngày, V điều khiển xe mô tô tới bản S, xã H, huyện N thì gặp tổ công tác phát hiện, bắt quả tang thu giữ gói Heroine V đang cầm trên tay trái. Căn cứ lời khai của Lò Văn V, ngày 18/5/2024, Đồn Biên phòng H đã tạm giữ 01 xe mô tô HONDA, loại xe BLADE màu trắng đen, biển kiểm soát 27B1-718.88 của anh Lèng Văn A tại nhà ông Giàng Nhà Tr.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 18/5/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xác định: Chất bột dạng nén màu trắng đục thu giữ của Lò Văn V có khối lượng 0,63 (không phẩy sáu ba) gam, đã gửi toàn bộ làm mẫu vật giám định.

Tại Kết luận giám định số: 831/KL-KTHS, ngày 22/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

"- Vật chứng thu giữ của Lò Văn V gồm 0,63 gam chất bột dạng nén màu trắng đục là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine)."

Tại bản Cáo trạng số: 60/CT-VKSNP ngày 26/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn V đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lò Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo; đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn V từ 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là Heroine sau khi hoàn lại mẫu giám định và nilon, phong bì niêm phong cũ. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn V nhất trí với luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nhân thân và hoàn cảnh, đề nghị xử phạt bị cáo mức thấp nhất trong đề nghị của Kiểm sát viên. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Các bị cáo Lò Văn V không tranh luận gì. Khi nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn V thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi 23 giờ 00 phút, ngày 17/5/2024 tại bản S, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên, bị cáo Lò Văn V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,63 (không phẩy sáu mươi ba) gam Heroine để sử dụng, được V cầm trong tay trái khi đang một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27AL-014.68. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra (BL 86-91; 93-96), phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ (BL 01-02; 38), Kết luận giám định (BL 46) và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:…*

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn huyện N vì ma túy không chỉ gây hủy hoại sức khỏe của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

[3] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Văn V có nhân thân xấu, ngoài lần phạm tội này bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên xử phạt 26 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số 47/2012/HSST, ngày 25/5/2012. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 21/11/2013 và các quyết định khác của bản án, đã được xóa án tích. Khi bị bắt giữ và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, cần phải có hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân. Để đảm bảo thi hành án, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo theo khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp chính là làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, bản thân bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xét đề nghị của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung Cáo trạng cũng như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhân thân và hoàn cảnh, xử phạt bị cáo mức thấp nhất trong đề nghị của Kiểm sát viên. Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân

xấu, cần phải có hình phạt nghiêm khắc để bị cáo cải tạo bản thân nên không chấp nhận đề nghị về hình phạt của người bào chữa. Đối với các đề nghị khác là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng là 0,52 (không phẩy năm mươi hai) gam Heroine hoàn lại sau khi giám định và mảnh nilon, phong bì niêm phong cũ, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô HONDA, loại xe WAVE RSX FI màu xanh đen, biển kiểm soát 27AL-014.68 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Giàng A C, địa chỉ: Bản Kh, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã xác minh, làm rõ, chiếc xe này là của anh Giàng A C, con trai ông Giàng Nhà Tr. Do anh C vắng nhà và chưa đủ 18 tuổi nên ông Tr đã cho bị cáo mượn xe. Đối với 01 xe mô tô HONDA, loại xe BLADE màu trắng đen, biển kiểm soát 27B1-718.88, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã xác minh làm rõ chiếc xe này là của anh Lèng Văn A, do anh A vắng nhà nên vợ anh A là chị Lò Thị X đã cho bị cáo mượn xe. Do ông Tr và chị X không biết bị cáo mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại 02 chiếc xe mô tô và giấy tờ kèm theo cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Giàng A C và anh Lèng Văn A. Tại phiên tòa anh A vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án. Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N là đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Trong vụ án Lò Văn V khai đã mua Heroine của 01 người đàn ông không quen biết vào tối ngày 17/5/2024 tại bản Kh, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên. Do bị cáo không biết địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Thái) sống tại xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn V 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 18/5/2024.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,52 (không phẩy năm mươi hai) gam Heroine hoàn lại sau khi đã giám định, mảnh nilon và phong bì niêm phong cũ.

(Vật chứng được đựng trong phong bì niêm phong như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn V.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Lò Văn V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 25/9/2024; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người đại diện hợp pháp có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; trường hợp người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ và người đại diện;
- Bộ phận HSNV Công an huyện N;
- Cơ quan CSĐT CA huyện N;
- Cơ quan THAHS CA N;
- Nhà tạm giữ CA huyện N

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Sao

- Chi cục THADS huyện N;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS: VA, THAHS.